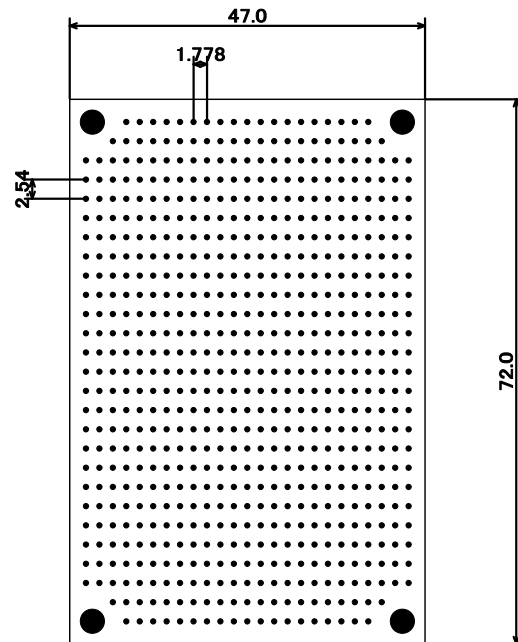


ランドφ1.3

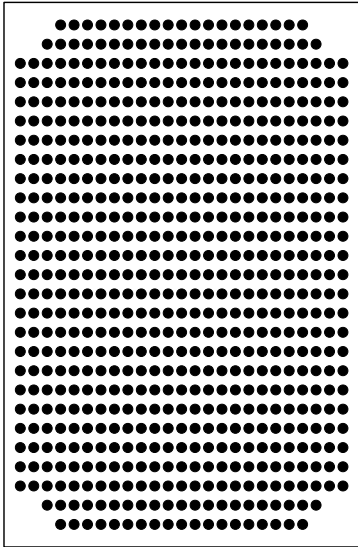
L1 PT



L1 NC

マーク	TNo.	サイズ*	属性	個数	ヒット数
1	T1	0.7	NTH	655	655
2	T2	3.2	NTH	4	4
			合計	659	659

**2.54x1.778 Pitch Universal**  
t1.0mm



29 21